|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO--------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:      /2018/TT-TANDTC | *Hà Nội, ngày      tháng      năm 2018* |
| ***DỰ THẢO*** |  |

**THÔNG TƯ**

QUY ĐỊNH CHI TIẾT VIỆC XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ CÓ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI THUỘC THẨM QUYỀN CỦA TÒA GIA ĐÌNH VÀ NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN

**CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

*Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân ngày 24 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ vào khoản 7 Điều 423 Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 27 tháng 11 năm 2015;*

*Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Thông tư quy định chi tiết việc xét xử vụ án hình sự có người dưới 18 tuổi thuộc thẩm quyền của Tòa gia đình và người chưa thành niên,*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

*Phương án 1*: Thông tư này quy định về việc xét xử vụ án hình sự có bị cáo là người dưới 18 tuổi hoặc vụ án hình sự mà bị cáo là người đã đủ 18 tuổi trở lên nhưng người bị hại là người dưới 18 tuổi bị tổn thương nghiêm trọng về tâm lý hoặc cần sự hỗ trợ về điều kiện sống, học tập do không có môi trường gia đình lành mạnh như những người dưới 18 tuổi khác (sau đây gọi chung là người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi) thuộc thẩm quyền của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên.

*Phương án 2*: Thông tư này quy định chi tiết việc xét xử vụ án hình sự có người dưới 18 tuổi thuộc thẩm quyền của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên.

**Điều 2. Những vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi không thuộc thẩm quyền của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên**

1. Vụ án hình sự có bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý và tội đặc biệt nghiêm trọng.

2. Vụ án hình sự có bị cáo là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm một trong các tội đặc biệt nghiêm trọng ***quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự***.

3. Vụ án hình sự vừa có bị cáo là người dưới 18 tuổi vừa có bị cáo là người đủ 18 tuổi trở lên, nhưng người ***tổ chức,***chủ mưu, cầm đầu, ***chỉ huy*** là người đủ 18 tuổi trở lên.

4. Vụ án hình sự không có người bị hại là người dưới 18 tuổi bị tổn thương nghiêm trọng về tâm lý hoặc cần sự hỗ trợ về điều kiện sống, học tập.

**Điều 3. Phân công Thẩm phán, Hội thẩm**

Khi tiến hành xét xử vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi, Chánh án Tòa án phân công Hội đồng xét xử vụ án phải bảo đảm các điều kiện sau đây:

1. Thẩm phán là người có kinh nghiệm xét xử các vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi từ 02 năm trở lên hoặc đã được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi, về kỹ năng giải quyết các vụ án ***hình sự***có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi.

2. Có 01 Hội thẩm là giáo viên hoặc cán bộ Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc người có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi.

Người có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi là một trong những người sau đây: Thẩm phán Tòa Gia đình và Người chưa thành niên,  giáo viên đã nghỉ hưu; công chức văn hóa - xã hội cấp xã; cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã; cán bộ làm công tác xã hội, cộng tác viên trẻ em; người đã tham gia công tác tại cơ quan, tổ chức liên quan đến hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm và giáo dục người dưới 18 tuổi; cán bộ quản lý trường hợp phụ trách công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại xã, phường, thị trấn; đại diện Hội phụ nữ, Hội bảo vệ quyền trẻ em, Hội Cựu chiến binh có kinh nghiệm trong quản lý, giáo dục, giúp đỡ người phạm tội và người vi phạm pháp luật là người dưới 18 tuổi hoặc những người khác có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi.

**Điều 4. Xét xử vụ án hình sự có bị cáo, người bị hại, người làm chứng là người dưới 18 tuổi**

1. Việc xét xử vụ án hình sự có bị cáo, người bị hại, người làm chứng là người dưới 18 tuổi phải thực hiện đúng quy định tại Điều 414, Điều 423, các quy định khác của Bộ luật Tố tụng hình sự và quy định của Thông tư này.

2. Không xét xử lưu động đối với vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi.

3. Tòa án xét xử kín đối với vụ án hình sự có người bị hại là người dưới 18 tuổi bị xâm hại tình dục hoặc bị mua bán.

Đối với những vụ án khác nếu có yêu cầu của người dưới 18 tuổi, người đại diện của họ hoặc để giữ bí mật đời tư, bảo vệ người dưới 18 tuổi thì Tòa án cũng có thể xét xử kín nhưng phải tuyên án công khai ***theo quy định tại Điều 327 của Bộ luật Tố tụng hình sự***.

4. Khi xét xử vụ án có bị cáo, người bị hại, người làm chứng là người dưới 18 tuổi, phòng xử án phải bố trí thân thiện, bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người dưới 18 tuổi theo đúng quy định tại Thông tư số [01/2017/TT-TANDTC](https://thukyluat.vn/vb/thong-tu-01-2017-tt-tandtc-phong-xu-an-5435c.html) ngày 28-7-2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về phòng xử án.

**Điều 5. Việc tham gia phiên tòa của người đại diện, nhà trường, cơ quan, tổ chức**

1. Người đại diện của bị cáo là người dưới 18 tuổi, đại diện nhà trường, cơ quan, tổ chức nơi người dưới 18 tuổi học tập, lao động, sinh hoạt phải có mặt tại phiên tòa để thực hiện quyền và nghĩa vụ tham gia phiên tòa theo quyết định của Tòa án.

2. *Phương án 1*. Trường hợp người đại diện của bị cáo, đại diện nhà trường, cơ quan, tổ chức nơi bị cáo học tập, sinh sống vắng mặt vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan thì Tòa án phải hoãn phiên tòa; trường hợp người đại diện của bị cáo, đại diện nhà trường, cơ quan, tổ chức nơi bị cáo học tập, sinh sống vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan thì Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

*Phương án 2*. Trường hợp người đại diện của bị cáo, đại diện nhà trường, cơ quan, tổ chức nơi bị cáo học tập, sinh sống vắng mặt vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan thì Tòa án phải hoãn phiên tòa.

**Điều 6**. **Việc tham gia của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại là người dưới 18 tuổi**

1. Tòa án phải thông báo cho người bị hại là người dưới 18 tuổi hoặc cha mẹ, người đỡ đầu, người đại diện hợp pháp của họ về quyền nhờ luật sư, trợ giúp viên pháp lý, bào chữa viên nhân dân hoặc người khác bảo vệ quyền lợi cho người bị hại là người người dưới 18 tuổi.

Trường hợp người bị hại là ***người dưới 18 tuổi*** hoặc cha mẹ, người đỡ đầu, người đại diện hợp pháp của họ không lựa chọn được người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại thì theo đề nghị của họ, Tòa án yêu cầu Đoàn luật sư phân công tổ chức hành nghề luật sư cử luật sư; Trung tâm trợ giúp pháp lý cử Trợ giúp viên pháp lý, luật sư hoặc Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức thành viên của Mặt trận cử bào chữa viên nhân dân bảo vệ quyền lợi cho họ.

2. Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại là người dưới 18 tuổi có quyền tham gia tố tụng từ khi khởi tố bị can, có mặt khi cơ quan tiến hành tố tụng lấy lời khai của người mà mình bảo vệ; có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định của Tòa án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người mà mình bảo vệ; có quyền đề nghị thay đổi người tiến hành tố tụng, người giám định, người phiên dịch, ***người dịch thuật, người định giá tài sản*** theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Điều 7. Việc tiếp xúc giữa bị hại, người làm chứng với bị cáo**

Hội đồng xét xử phải hạn chế việc tiếp xúc giữa bị hại, người làm chứng với bị cáo khi bị hại, người làm chứng trình bày lời khai tại phiên tòa. Đối với những vụ án xâm hại tình dục trẻ em, mua bán người dưới 16 tuổi thì Hội đồng xét xử có thể quyết định lấy lời khai ở phòng cách ly và truyền thông tin, hình ảnh đến phòng xử án và việc lấy lời khai của họ cần có sự tham gia, hỗ trợ của chuyên gia, cán bộ tâm lý - xã hội, người làm công tác bảo vệ trẻ em.

**Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày …. tháng …. năm 2018.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần phải giải thích thì đề nghị các Tòa án, cá nhân, cơ quan, tổ chức phản ánh cho Tòa án nhân dân tối cao (thông qua Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học) để có sự giải thích hoặc bổ sung kịp thời.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; - Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;- Ban Nội chính Trung ương; - Văn phòng Trung ương Đảng;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng Chính phủ 02 bản (để đăng Công báo);- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Bộ Tư pháp;- Bộ Công an;- Các TAND và TAQS các cấp (để thực hiện);- Các Thẩm phán và các đơn vị TANDTC (để thực hiện);- Lưu: VT, Vụ PC&QLKH TANDTC. | **CHÁNH ÁN****Nguyễn Hòa Bình** |